

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐẮK RVE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-VHXH

Đắk Rve, ngày tháng 12 năm 2025

V/v cung cấp thông tin có liên quan
đến Đề án “Xây dựng xã hội học
tập giai đoạn 2021-2030”

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện Công văn số 2933/SGDDĐT-GDTEXHSSV ngày 23/12/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc cung cấp thông tin có liên quan đến Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” của đơn vị đã thực hiện trong năm 2025;

Trên cơ sở tình hình thực tế, Ủy ban nhân dân xã Đắk Rve cung cấp thông tin có liên quan đến Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” của xã đã thực hiện trong năm 2025, cụ thể như Phụ lục gửi kèm theo.

Ủy ban nhân dân xã Đắk Rve báo để Sở Giáo dục và Đào tạo biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Chủ tịch UBND xã;
- Các đơn vị trường học;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Duy Huynh

Phụ lục

(Kèm theo Công văn số: /UBND-VHXXH ngày /12/2025 của UBND xã Đăk Rve)

I. NỘI DUNG VÀ KINH PHÍ ĐÃ THỰC HIỆN TRONG NĂM 2025

1. Nội dung

- Số lớp xóa mù chữ đã mở: 0 lớp
- Số lượng học viên tham gia: 90 học viên (giai đoạn 2 từ năm 2024 chuyển qua).
- Số lượng dân số (từ 15 tuổi đến 60 tuổi) của xã: 4.690 người trong đó, số lượng còn mù chữ: 146 người¹, chiếm tỷ lệ 3,11%.

2. Kinh phí chi trong năm 2025 (ghi rõ số tiền/nội dung)

2.1. Chi công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức, đoàn thể, các lực lượng xã hội tại địa phương về mục đích, ý nghĩa, vai trò và ích lợi của học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập; chi tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời hàng năm: **0 đồng.**

2.2. Chi công tác phí, chi thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án tại địa phương, học tập kinh nghiệm mô hình xây dựng xã hội học tập hiệu quả trong nước; chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị sơ kết, tổng kết các cấp trên địa bàn: **0 đồng.**

2.3. Chi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho các đối tượng thuộc các hoạt động của Đề án; chi bồi dưỡng cho báo cáo viên/hướng dẫn viên tham gia giảng dạy tại Trung tâm học tập cộng đồng (bao gồm công tác chuẩn bị, soạn bài và báo cáo); chi đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý của Trung tâm học tập cộng đồng: **0 đồng.**

2.4. Chi kiểm tra, đánh giá, xếp loại/công nhận các mô hình học tập, gồm:

a) Chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị triển khai kế hoạch đánh giá, xếp loại/công nhận các mô hình học tập: **0 đồng.**

b) Chi điều tra nhu cầu học tập, thu thập minh chứng, chi tổng hợp số liệu, viết báo cáo đánh giá, căn cứ quy mô, tính chất của từng cuộc điều tra, Thủ trưởng đơn vị được giao chủ trì thực hiện kiểm tra, đánh giá, xếp loại/công nhận các mô hình học tập: **0 đồng.**

2.5. Chi cho công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục:

a) Chi cho các hoạt động điều tra, khảo sát phục vụ công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục mầm non, phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục trung học cơ sở: **0 đồng.**

b) Chi cho các lớp học phổ cập giáo dục, xóa mù chữ ban đêm:

¹ Chủ yếu là người lớn tuổi thuộc các thôn xa của Đăk Pnê cũ.

- Chi hỗ trợ thấp sáng: **0 đồng.**
- Chi mua sổ sách theo dõi quá trình học tập: **0 đồng.**
- Chi mua sách giáo khoa dùng chung: **0 đồng.**

c) Chi chi tuyên truyền, huy động người mù chữ, tái mù chữ đến lớp xóa mù chữ: **0 đồng.**

d) Hỗ trợ chi phí ăn, ở, đi lại cho tình nguyện viên tham gia giảng dạy các lớp xóa mù chữ: **54 triệu đồng** (số lớp mở từ năm 2024 chuyển qua giai đoạn 2 năm 2025).

đ) Chi hỗ trợ để khuyến khích người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số (theo Quyết định 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, Khu vực II, Khu vực I thuộc đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025) tham gia học xóa mù chữ: **0 đồng.**

III. DỰ KIẾN MỞ SỐ LỚP XÓA MÙ CHỮ, HỌC VIÊN XÓA MÙ CHỮ VÀ KINH PHÍ CHI CHO ĐỀ ÁN (TỪ NĂM 2026 ĐẾN 2030)

1. Số liệu học viên, lớp:

- Năm 2026: số lớp: 0 số học viên: 0
- Năm 2027: số lớp: 0 số học viên: 0
- Năm 2028: số lớp: 0 số học viên: 0
- Năm 2029: số lớp: 0 số học viên: 0
- Năm 2030: số lớp: 0 số học viên: 0

2. Dự kiến Kinh phí chi cho Đề án:

- Năm 2026: 280.715.000 đồng (Trong đó, chi triển khai đề án : 80.715.000 đ; chi hỗ trợ mua sắm trang thiết bị ban đầu cho Trung tâm HTCD xã: 30.000.000 đ; chi trả phụ cấp kiêm nhiệm cho cán bộ Trung tâm HTCD xã: 120.000.000 đ; kinh phí mua sắm bổ sung tài liệu, sách giáo khoa, đồ dung giảng dạy xã vùng III: 50.000.000 đ).

- Năm 2027: 250.715.000 đồng (Trong đó, chi triển khai đề án : 80.715.000 đ; chi trả phụ cấp kiêm nhiệm cho cán bộ Trung tâm HTCD xã: 120.000.000 đ; kinh phí mua sắm bổ sung tài liệu, sách giáo khoa, đồ dung giảng dạy xã vùng III: 50.000.000 đ).

- Năm 2028: 250.715.000 đồng (Trong đó, chi triển khai đề án : 80.715.000 đ; chi trả phụ cấp kiêm nhiệm cho cán bộ Trung tâm HTCD xã: 120.000.000 đ; kinh phí mua sắm bổ sung tài liệu, sách giáo khoa, đồ dung giảng dạy xã vùng III: 50.000.000 đ).

- Năm 2029: 250.715.000 đồng (Trong đó, chi triển khai đề án : 80.715.000 đ; chi trả phụ cấp kiêm nhiệm cho cán bộ Trung tâm HTCD xã: 120.000.000 đ; kinh phí mua sắm bổ sung tài liệu, sách giáo khoa, đồ dung giảng dạy xã vùng III: 50.000.000 đ).

- Năm 2030: 250.715.000 đồng (Trong đó, chi triển khai đề án : 80.715.000 đ; chi trả phụ cấp kiêm nhiệm cho cán bộ Trung tâm HTCD xã: 120.000.000 đ;

kinh phí mua sắm bổ sung tài liệu, sách giáo khoa, đồ dung giảng dạy xã vùng III:
50.000.000 đ).
